

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày 21/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Xuyên.

2. Bà Phạm Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố U tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quang T, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1963 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: tổ 44A, khu 12, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: hưu trí; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ là Ngô Thị Y, có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự: ngày 13/6/2022, bị Công an U xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi “đánh bạc”, nộp phạt ngày 13/6/2022. Nhân thân: Ngày 09/11/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã thi hành xong khoản nộp 50.000đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 04/01/2005. Bị cáo bị giữ và bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/5/2023, tạm giữ từ ngày 24/5/2023, đến ngày 26/5/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, “Tạm hoãn xuất cảnh”, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1965.

Địa chỉ: tổ 41, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1959.

Địa chỉ: tổ 12, khu 2, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Quang M, sinh năm 1970.

Địa chỉ: tổ 33, khu 5, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3 *Người chứng kiến:*

Ông Phạm Văn K, sinh năm 1960.

Địa chỉ: tổ 44C, khu 12, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2022, Trần Quang T bị Công an thành phố U xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”. Khoảng 09 giờ ngày 24/5/2023, T và Nguyễn Quang M, Nguyễn Văn Kh đều trú tại trú tại phường T, thành phố U đi ăn sáng rồi về nhà T tại tổ 44A, khu 12, phường Q, thành phố U ngồi chơi uống nước. Sau đó Bùi Thị Đ (trú tại tổ 41, khu 11, phường Q, thành phố U) cũng đến chơi. Trong lúc ngồi chơi, nói chuyện, uống nước tại bàn ăn ở phòng ăn cạnh bếp ở tầng 1 nhà T, cả nhóm thấy có bộ bài tú lơ khơ cũ nên cùng rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức “phỏm”. Luật chơi như sau: 01 bộ bài có 52 quân bài; có 04 người chơi, mỗi người được chia 08 lá bất kỳ, số lá bài còn lại úp trên chiếu bạc. Người chơi sẽ lần lượt bốc bài, hoặc “ăn” các lá bài của người khác để tạo thành “phỏm” cho mình. (Phỏm là 03 lá bài đồng chất liên tiếp nhau hoặc đồng hạng trở lên). Kết thúc ván bài, người nào có nhiều phỏm và số điểm bài thấp nhất thì nhất hoặc khi tất cả các lá bài trên tay đều tạo thành phỏm thì sẽ thắng bằng hình thức “ù”. Quy định mức cược người nhất được cả, người về nhì bỏ ra 10.000 đồng/01 ván; người về ba bỏ ra 20.000 đồng và người về thứ tư bỏ ra 30.000 đồng; ai “cháy” (tức bài không có phỏm) thì bỏ ra 40.000 đồng; người thắng “ù” thì được mỗi người còn lại 50.000 đồng/01 ván. Khi chơi T bỏ ra số tiền 850.000 đồng, Đ bỏ ra số tiền 1.150.000 đồng, Kh bỏ ra số tiền 1.020.000 đồng và M bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Cả nhóm chơi đến 11 giờ cùng ngày thì bị Công an thành phố U phát hiện, thu giữ: Trên mặt bàn 4.020.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng cùng 01 tấm thảm vải màu đỏ cũ kích thước (90x100)cm dùng để phủ mặt bàn. Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen cũ; của M: 01 điện thoại Iphone 12 màu đen cũ, của Kh: 01 điện thoại Samsung màu đen cũ và của Đ: 01 điện thoại Redmi màu đen cũ (đều lắp sim liên lạc).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang T, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Quang M và Bùi Thị Đ đều khai nhận hành vi như trên.

Người chứng kiến ông Phạm Văn K khai với nội dung: Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 24/5/2023, ông K được Công an thành phố U mới đến nhà Trần Quang T để

chứng kiến việc Cơ quan Công an lập biên bản tại đây có một số người đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh phỏm” gồm: Trần Quang T, Nguyễn Quang M, Nguyễn Văn Kh và Bùi Thị Đ, tang vật thu giữ gồm 4.020.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 01 tấm thảm vải màu đỏ cũ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo ân hận về hành vi mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 51/CT - VKSUB ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố U đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố U giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội: “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng sung ngân sách nhà nước; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 4.020.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá cũ, đã qua sử dụng và 01 tấm thảm vải màu đỏ cũ.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố U, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố U, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo ân hận về hành vi mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính lập hồi 11 giờ 10 phút, ngày 24/5/2023 của Công an thành phố U, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản

ảnh và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Quang T bị Công an thành phố U xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 87/QĐ-XPHC ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Công an thành phố U với số tiền là 1.500.000đồng, đã nộp phạt ngày 13/6/2022. Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 24/5/2023, tại tổ 44A, khu 12, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Trần Quang T đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “phỏm” cùng Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Quang M và Bùi Thị Đ với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 4.020.000 đồng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có hành vi đánh bạc cùng với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với số tiền 4.020.000 đồng và bị cáo đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành thành tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố U truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về tính chất, mức độ phạm tội bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, tích cực tham gia đóng góp xây dựng nhà văn hóa khu, phòng chống dịch Covid 19, ủng hộ người nghèo, người nhiễm chất độc da cam và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn của khu, bị cáo có bố là ông Trần Văn Lư được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm trật tự công cộng, biết ăn năn, hối cải, số tiền đánh bạc không lớn, hiện đang là cán bộ hưu trí, đánh bạc do ham vui, tự phát nên quyết định hình phạt chính là phạt tiền với mức tiền phù hợp cũng đủ sức răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng,

tuy nhiên đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 04 chiếc điện thoại cùng sim liên lạc thu giữ trong vụ án, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Trần Quang T, Bùi Thị Đ, Nguyễn Quang M và Nguyễn Văn Kh theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 63/QĐ-XLĐV ngày 07/6/2023 nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

- Đối với số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 4.020.000 đồng đã chuyển đến Kho bạc Nhà nước U quản lý, đây là số tiền của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bỏ ra để đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng và 01 tấm thảm vải màu đỏ cũ là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Quang M và Bùi Thị Đ có hành vi cùng Trần Quang T đánh bạc ngày 24/5/2023, nhưng hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, Công an thành phố U đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý biện pháp ngăn chặn:

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 38/LC ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 71/QĐ-THXC ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh áp đối với bị cáo Trần Quang T từ ngày 26/5/2023 đến ngày 26/7/2023, do bị cáo bị phạt tiền nên căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú trên đối với bị cáo.

[7] Về án phí:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội: “Đánh bạc”.

Phạt tiền bị cáo Trần Quang T 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 4.020.000 đồng (bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 05 tháng 6 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố U và Kho bạc Nhà nước U

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá cũ, đã qua sử dụng và 01 tấm thảm vải màu đỏ kích thước khoảng (90x100)cm cũ, đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 6 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố U và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố U, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về xử lý biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 38/LC ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Trần Quang T.

Hủy bỏ Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 71/QĐ-THXC ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Trần Quang T.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23, Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Quang T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Quang T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/7/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, quyết định về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố U;
- CQCSĐT Công an thành phố U;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố U;
- Chi cục THADS thành phố U;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hải

